

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số : 31/2022/HS-ST
Ngày 27/5/2022

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Đặng Phùng Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thái Sơn
2. Ông Phạm Thành Quyết.

- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Phan Thị Hải Linh – Thư ký TAND huyện T.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa bà:** Trương Hồng Bình – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo sau đây:

1. Nguyễn Công H, sinh năm: 1983, tại: huyện T, tỉnh Quảng Nam;
Trú tại: Khu phố 2, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;
Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;
Con ông: Nguyễn Công S, sinh năm: 1944; Con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1948; Vợ: Phạm Vũ Linh N, sinh năm: 1983, bị cáo có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 24/8/2021, bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua các lô, số đề, hình thức phạt tiền, mức tiền phạt 500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 164/QĐ-XPHC.

Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Công P, sinh năm: 1975, tại: huyện T, Quảng Nam;
Trú tại: Khu phố 3, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;
Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 9/12.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;
Con ông: Nguyễn Công S, sinh năm: 1944; Con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1948; Vợ: Dương Thị T, sinh năm: 1978, bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 24/8/2021, bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua các lô, số đề, hình thức phạt tiền, mức tiền phạt 350.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 163/QĐ-XPHC

Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Mai Văn K, sinh năm: 1965
Trú tại: Tổ 2, thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;
2. Ông Nguyễn Duy P, sinh năm: 1957
Trú tại: Khu phố 3, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;
(Người liên quan ông K, ông P vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 24/12/2021, Mai Văn K rủ 02 người em vợ là Nguyễn Công P, Nguyễn Công H và bạn của K là Nguyễn Duy P đến nhà K, tại: Tổ 2, thôn L, xã B, huyện T để ăn bánh xèo. Sau khi ăn tối xong, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì Nguyễn Duy P rủ K, P, H cùng chơi đánh bài thắng thua bằng tiền để giải trí dưới hình thức đánh phỏm 9 lá. Cả 04 người thỏa thuận đánh bài phỏm với số tiền mỗi ván cụ thể như sau: Người thắng cầm cái, mỗi ván chỉ có 01 người về nhất là thắng tiền, ba người còn lại đều thua tiền cho người nhất, trong đó người về nhì thua 5.000 đồng, người về ba thua 10.000 đồng và người về cuối thua 15.000 đồng. Nếu có người bị cháy (không có phỏm) thì chung cho người về nhất 20.000 đồng; nếu người nào thắng ù thì ba người còn lại phải chung mỗi người 25.000 đồng. Tức mỗi ván, người nào về đầu thì thắng ít nhất là 30.000 đồng, nhiều nhất là 75.000 đồng. Mai Văn K lấy sẵn bộ bài tây 52 lá ở nhà để chơi đánh bạc. 04 người chơi được khoảng 10 ván đến 23 giờ cùng ngày thì bị Công an xã B bắt quả tang, thu giữ số tiền 270.000 đồng (gồm của P 100.000 đồng, H 20.000 đồng, K 50.000 đồng và P 100.000 đồng), bộ bài Tây 52 lá và 03 xe mô tô.

Số tiền đánh bạc cụ thể của mỗi người xác định như sau:

1. Nguyễn Công P: P đem theo số tiền 200.000 đồng, khi đánh bài thì P dự định đánh bằng số tiền này nhưng chưa bỏ ra vì P thắng được số tiền 100.000 đồng. Số tiền thắng bạc 100.000 đồng bị Công an xã B thu giữ khi bắt quả tang. Sau khi Cơ quan CSĐT Công an huyện T thụ lý giải quyết vụ việc, P đã tự nguyện giao nộp số tiền 200.000 đồng định sử dụng vào việc đánh bạc.

2. Nguyễn Công H: H đem theo và sử dụng số tiền 120.000 đồng để đánh bạc, khi Công an xã B bắt quả tang thì H đã thua 100.000 đồng, còn lại 20.000 đồng bị Công an xã B thu giữ.

3. Mai Văn K: K chuẩn bị số tiền 100.000 đồng để đánh bạc nhưng chưa đem ra sử dụng vì K thắng 100.000 đồng. Số tiền 100.000 đồng thắng được, K cất giữ 50.000 đồng, còn lại 50.000 đồng bị Công an xã B thu giữ khi bắt quả tang. Sau khi Cơ quan CSĐT Công an huyện T thụ lý giải quyết vụ việc, K đã tự nguyện giao nộp số tiền 150.000 đồng gồm 100.000 đồng định sử dụng vào việc đánh bạc và 50.000 đồng thắng bạc.

4. Nguyễn Duy P: P đem theo số tiền 200.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Khi Công an xã B bắt quả tang thì P đã thua 100.000 đồng, còn lại 100.000 đồng bị Công an xã B thu giữ.

Qua xác minh nhân thân của các đối tượng và tài liệu thu thập được, xác định:

- Ngày 24/8/2021, Nguyễn Công H bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua các lô, số đề, hình thức phạt tiền, mức tiền phạt 500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 164/QĐ-XPHC. H đã nộp phạt 500.000 đồng vào ngày 24/8/2021.

- Ngày 24/8/2021, Nguyễn Công P bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua các lô, số đề, hình thức phạt tiền, mức tiền phạt 350.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 163/QĐ-XPHC. P đã nộp phạt 350.000 đồng vào ngày 24/8/2021.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKSTB-HS ngày 15/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Công P về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Công P đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Các bị cáo thừa nhận ngày 24/8/2021 đều đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Vào ngày 24/12/2021, các bị cáo cùng với Mai Văn K và Nguyễn Duy P đến nhà của Mai Văn K, tại: Tổ 2, thôn L, xã B, huyện T đánh bạc thắng thua bằng tiền. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bị cáo giảm nhẹ cho các bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Công P. Các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo là anh em ruột với nhau và đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình cũng khó khăn. Tình tiết tăng nặng: Không có. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, 54, 35 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Công P phạm tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt các bị cáo:

1. Nguyễn Công H từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng.

2. Nguyễn Công P từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tây 52 lá là công cụ phạm tội và tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 620.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng và người tiền hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Các căn cứ xem xét, đánh giá về tội danh và khung hình phạt:

- Căn cứ vào lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ và tại phiên tòa thấy phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử nhận định: Vào khoảng 20 giờ ngày 24/12/2021, tại nhà Mai Văn K, thuộc: Tổ 2, thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam, Mai Văn K cùng với Nguyễn Công P, Nguyễn Công H và Nguyễn Duy P đang chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm, số tiền thắng thua mỗi ván từ 30.000 đồng đến 75.000 đồng, tổng số tiền các con bạc dùng để đánh bạc là 620.000 đồng. Trong đó, Nguyễn Công H và Nguyễn Công P vào ngày 24/8/2021 đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (hành vi mua các lô, số đề), chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo khoản 1 Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính (01 năm). Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, xét xử các bị cáo Nguyễn Công P, Nguyễn Công H về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ: nó trực tiếp xâm phạm đến tình hình quản lý và giữ gìn trật tự tại địa phương, ngoài ra việc cờ bạc sẽ dẫn đến nhiều tác hại nguy hiểm đến đời sống của cá nhân những người tham gia chơi và gia đình của họ. Các bị cáo đều là những người đã trưởng thành, đều nhận thức được việc đánh bạc thắng thua bằng tiền là phạm pháp. Nhưng do ham muốn dễ dàng có tiền mà không phải lao động vất vả các bị cáo đã bất chấp cùng nhau chơi đánh bạc với hình thức bài phỏm thắng thua bằng tiền, sát phạt lẫn nhau nhằm mục đích tư lợi. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của từng bị cáo.

- Xét về nhân thân của các bị cáo đều xuất thân là nhân dân lao động, hoàn cảnh gia đình cũng khó khăn nhất định. Sau khi phạm tội các bị cáo đều biết ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo H và P phạm tội lần đầu và đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo là anh em ruột với nhau, đều có vợ và con còn nhỏ. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Xét thấy các bị cáo H và P có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội nên thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện T xử hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Đối với Mai và K và Nguyễn Duy P có hành vi tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K, P là đúng quy định.

[5] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc 620.000 đồng. Số tiền này hiện đang được gửi vào tài khoản số 3949.0.9043824.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tây 52 lá hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thị hành án dân sự huyện T.

- Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả xe mô tô BKS 92H1 – 566.32 cho bị cáo Nguyễn Công P và trả xe mô tô BKS 92H1 – 671.52 cho Nguyễn Duy P là đúng vì không liên quan đến hành vi đánh bạc.

- Đối với xe mô tô BKS 54S6-1873, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tiến hành ủy thác điều tra để xác định chủ sở hữu nhưng chưa nhận được kết quả ủy thác điều tra. Do xe mô tô trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên được tách ra để Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh, xử lý sau là thỏa đáng.

[6] Biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với các bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Công P trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án 27/5/2022.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[8] Các bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Công H, Nguyễn Công P** phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Công H** số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà Nước.

2. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Công P** số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà Nước.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 620.000 đồng (Sáu trăm hai mươi ngàn đồng). Số tiền này hiện đang được gửi vào tài khoản số 3949.0.9043824.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tây 52 lá. Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thị hành án dân sự huyện T.

* Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 123; Điều 326; Điều 327 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với các bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Công P trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án 27/5/2022.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Những người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử P thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên, đóng dấu)

Đặng Phùng Thành